TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/HNGĐ-ST
Ngày 14/02/2022
V/v tranh chấp ly hôn, con chung.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà **NGUYỄN KIM NGỌC**.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông **NGUYỄN VĂN HIỀN**

- Ông **MAI HUY MÂN**

- *Thư ký phiên tòa*: Bà **NGUYỄN TRẦN HỒNG NHUNG** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 14 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý: 336/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2021 về việc: "Tranh chấp ly hôn, con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 145/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn***: Chị NGUYỄN THỊ NGỌC H, sinh năm 1996. (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã TP, huyện C, tỉnh T.

- ***Bị đơn***: Anh TRẦN TRỌNG N, sinh năm 1993. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã TP, huyện C, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, tờ tự khai ghi ngày 04/10/2021, và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị NGUYỄN THỊ NGỌC H trình bày: Chị H và anh TRẦN TRỌNG N tự nguyện tiến tới hôn nhân năm 2016 có đăng ký kết hôn.

Vợ chồng sống hạnh phúc một thời gian, đến tháng 01 năm 2021 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do không hợp tính tình, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, anh N cờ bạc, nợ nần vợ chồng thường cãi vã, anh N bỏ nhà đi từ tháng 02/2021, anh chị ly thân từ đó đến nay.

Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Gia B, sinh ngày 02/7/2017; cháu đang sống với Chị H.

Tài sản chung, nợ chung: Không có.

Nay chị NGUYỄN THỊ NGỌC H yêu cầu được ly hôn với anh TRẦN TRỌNG N, yêu cầu nuôi con chung, không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con cùng chị.

- Bị đơn anh TRẦN TRỌNG N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị NGUYỄN THỊ NGỌC H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] ***Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án***: Xét thấy, đương sự chị NGUYỄN THỊ NGỌC H và anh TRẦN TRỌNG N cư trú: Ấp T, xã TP, huyện C, tỉnh T. Do đó, tranh chấp ly hôn giữa Chị H, anh N thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Tòa án đã triệu tập, tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa đối với bị đơn anh TRẦN TRỌNG N nhưng anh vắng mặt không có lý do. Vì vậy, căn cứ vào khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh N.

[2] ***Về quan hệ hôn nhân***: Xét thấy, chị NGUYỄN THỊ NGỌC H và anh TRẦN TRỌNG N kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân xã TP, huyện C, tỉnh T cấp giấy chứng nhận kết hôn số 96/2016 vào ngày 05/12/2016,

đây là hôn nhân hợp pháp. Chị H yêu cầu Tòa án cho ly hôn với anh N vì cho rằng trong quá trình sống chung vợ chồng không hợp tính tình, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, anh N cờ bạc, nợ nần vợ chồng cãi vã, anh N bỏ đi, vợ chồng đã ly thân từ tháng 02/2021 đến nay. Khi Chị H có đơn xin ly hôn, Tòa án đã tống đạt thông báo thụ lý vụ án hợp lệ cho anh N nhưng anh không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của Chị H. Tại phiên tòa, Chị H cương quyết ly hôn, còn anh N vắng mặt không có lý do. Điều đó cho thấy anh N đã không còn quan tâm đến hôn nhân giữa anh và Chị H. Xét thấy, anh chị đã ly thân gần 01 năm qua, tình cảm vợ chồng anh, chị không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân gia đình, chấp nhận cho Chị H được ly hôn với anh N là phù hợp.

[3] ***Về con chung***: Chị H và anh N có 01 con chung tên Trần Gia B sinh ngày 02/7/2017 đang sống với Chị H. Xét thấy, từ khi anh chị ly thân đến nay cháu Bảo do Chị H trực tiếp nuôi dưỡng, cháu phát triển bình thường, để tránh xáo trộn về mặt tâm sinh lý cũng như đảm bảo cuộc sống và sự phát triển bình thường của cháu. Hội đồng xét xử quyết định giao cháu Bảo cho Chị H tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp theo điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] ***Về cấp dưỡng:*** Chị H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] ***Về tài sản chung, nợ chung***: Không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] ***Về án phí***: Chị NGUYỄN THỊ NGỌC H phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 51, 56, 81, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị NGUYỄN THỊ NGỌC H được ly hôn với anh TRẦN TRỌNG N.

2. Về con chung: Giao con chung tên Trần Gia B, sinh ngày 02/7/2017; cho Chị H tiếp tục nuôi dưỡng.

Anh N được quyền tới thăm nom con chung không ai được cản trở anh thực hiện quyền này.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

4. Về án phí: Chị NGUYỄN THỊ NGỌC H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, chị đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001388 ngày 15/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang nên xem thi hành xong.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- CCTHADS huyện Cai Lậy;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Kim Ngọc